

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Hóa học; Chuyên ngành: Hóa phân tích

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **TRẦN THỊ ÁI MỸ**

2. Ngày tháng năm sinh: 16/02/1982; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: Xã Phong Chương, Huyện Phong Điền, Tỉnh Thừa Thiên Huế

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Lô B31, khu Đô thị mới An Cựu, phường An Đông, thành phố Huế

6. Địa chỉ liên hệ: Lô B31, khu Đô thị mới An Cựu, phường An Đông, Thành phố Huế

Điện thoại nhà riêng: 0913439282; Điện thoại di động: 0905110577;

E-mail: aimy.chem@hueuni.edu.vn;

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 9/2000-06/2004: Học đại học tại Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế.

Từ 04/2005 đến 04/2006: Giảng viên tập sự tại Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Từ 04/2006 đến nay: Giảng viên (biên chế) tại Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

+ Từ 09/2005-09/2007: học cao học và tốt nghiệp thạc sĩ Hóa học, chuyên ngành Hóa phân tích tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

+ 9/2015-11/2018: làm nghiên cứu sinh tại Bộ môn Hóa học, Khoa Khoa học và Khoa học Kỹ thuật Sinh học, Trường Đại học Vrije Universiteit Brussel (VUB), Vương quốc Bỉ.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Chức vụ: Hiện nay: Trưởng phòng thí nghiệm Hóa phân tích, Trợ lý Tổ chức & NCKH;
Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng phòng thí nghiệm Hóa phân tích.

Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Hóa phân tích, Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Địa chỉ cơ quan: 77 Nguyễn Huệ, Thành phố Huế.

Điện thoại cơ quan: 0234.3823.951

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 28 tháng 06 năm 2004; số văn bằng: B0525392; ngành: Sư phạm Hóa học, Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 25 tháng 9 năm 2008; số văn bằng: KH00324; ngành: Hóa học; chuyên ngành: Hóa phân tích, Nơi cấp bằng ThS: Đại học Huế, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 29 tháng 11 năm 2018; số văn bằng: 15071916570514133; ngành: Tiến sĩ Khoa học; chuyên ngành: Hóa học; Nơi cấp bằng TS: Đại học Vrije Universiteit Brussel (VUB), Vương quốc Bỉ.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: **Đại học Huế (Hội đồng I: Khoa học tự nhiên)**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: **Hóa học - Công nghệ thực phẩm**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu xác định và đánh giá hàm lượng và thành phần vi nhựa trong thủy sản ở miền Trung Việt Nam;

- Nghiên cứu xác định các kim loại, kim loại nặng (đặc biệt là asen) và các hợp chất hữu cơ trong môi trường, dược liệu và dược phẩm.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn **04** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;

- Đã chủ trì và hoàn thành **04** đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 01 đề tài cấp Trường Đại học Khoa học, 02 đề tài cấp Đại học Huế và 01 đề tài cấp Tỉnh:

+ 01 đề tài NCKH cấp cơ sở Trường Đại học Khoa học, đã nghiệm thu và xếp loại Tốt năm 2010;

+ 02 đề tài NCKH cấp Đại học Huế, đã nghiệm thu và đều xếp loại Tốt (năm 2015 và năm 2023);

+ 01 đề tài khoa học và công nghệ cấp Tỉnh, đã nghiệm thu và xếp loại Đạt (năm 2023).

- Đã công bố **35** bài báo khoa học, trong đó:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

+ **03** bài báo khoa học trên tạp chí ISI có uy tín;

+ **19** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

+ **12** bài báo thuộc tạp chí khoa học trong nước;

+ **01** báo cáo đăng toàn văn tại các Hội nghị quốc tế có phản biện

- Số lượng sách đã xuất bản **02** sách chuyên khảo:

+ “Environmental and health impacts of organic and inorganic contaminants in Cau Hai lagoon: impact assessment for fish consumers”, xuất bản năm 2018, Nhà xuất bản Đại Học VUB, Vương quốc Bỉ.

+ “Phân tích vi nhựa trong mẫu thủy sản” xuất bản năm 2023, Nhà xuất bản Đại Học Huế.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen Bộ trưởng Giáo dục & Đào tạo (Quyết định số 946/QĐ-DGDĐT, ký ngày 03/4/2023)

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

a. Chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các chủ trương, quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Đại học Huế và Trường Đại học Khoa học.

b. Có đầy đủ phẩm chất của một nhà giáo như: trung thực, tâm huyết với nghề, trách nhiệm trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học, cầu tiến, yên tâm và gắn bó với nghề nghiệp, không ngừng phấn đấu, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tích cực giúp đỡ các đồng nghiệp trẻ, các học viên cao học và sinh viên trong học tập, nghiên cứu khoa học.

c. Có kỹ năng sư phạm; có năng lực nghiên cứu khoa học (nghiên cứu cơ bản và ứng dụng); có khả năng tiếp thu và vận dụng tích cực các vấn đề chuyên môn mới vào giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

d. Bản thân có đủ điều kiện theo yêu cầu của nghề nghiệp; luôn nỗ lực tự bồi dưỡng, học hỏi kinh nghiệm từ những cơ sở đào tạo nước ngoài để vững vàng về chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm; không ngừng tự rèn luyện để nâng cao các kỹ năng nghiên cứu khoa học, ...

e. Là một cán bộ giảng dạy, bản thân luôn cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Thường xuyên cập nhật bài giảng và phương pháp giảng dạy mới, tiên tiến để cải thiện chất lượng đào tạo. Trong quá trình giảng dạy, lấy sinh viên làm trung tâm để giúp cho các em chủ động học tập và phát huy hết năng lực cá nhân của từng người. Sử dụng ưu thế đa phương tiện của công nghệ thông tin để tăng sự sinh động của bài học và cập nhật được các kiến thức mới trong chuyên ngành.

f. Ngoài thời gian lên lớp, tôi cũng rất tích cực trong công tác nghiên cứu khoa học. Luôn khuyến khích sinh viên đại học và sau đại học tham gia nghiên cứu trong các đề tài khoa học của mình. Nhờ có kinh phí từ các đề tài khoa học của cá nhân, tôi đã hỗ trợ hoàn toàn chi phí khi hướng dẫn sinh viên làm đề tài nghiên cứu khoa học. Luôn đề cao thái độ làm việc cần cù, chăm chỉ và trung thực; hướng dẫn cho sinh viên, học viên sau đại học cách xây dựng kế hoạch nghiên cứu hợp lý, chủ động và độc lập trong quá trình học tập.

g. Luôn hoàn thành tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu chuyên môn. Tích cực báo cáo các kết quả nghiên cứu ở những hội thảo trong nước và quốc tế.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 17 năm 3 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2007-2008					240		240/240/238
2	2008-2009					270		270/270/238
3	2019-2020				02	246,7		246,7/250,6/229,5
03 năm học cuối								
4	2020-2021			01	01	244,9	95,0	339,9/391,9/229,5
5	2021-2022			01		113,3	181,0	294,3/487,6/229,5
6	2022-2023			02	01	197,6	145,0	342,2/367,0/175,5

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH; tại nước Bỉ năm 2018

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Sử dụng tốt tiếng Anh trong chuyên môn, viết báo cáo khoa học; học tiến sĩ, viết và bảo vệ luận án tiến sĩ bằng Tiếng Anh.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Phạm Thế Dũng		HVCH	Chính		12/12/2019 đến 30/6/2020	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	24/11/2020
2	Huỳnh Ngô Thục Mi		HVCH	Chính		05/11/2020 đến 31/5/2021	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	30/12/2021
3	Nguyễn Vũ Bình		HVCH	Chính		19/5/2022 đến 30/11/2022	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	30/12/2022
4	Trương Thị Như Ý		HVCH	Chính		29/7/2022 đến 31/01/2023	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	Giấy xác nhận của Trường ĐHKH, ĐHH đã bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ ký ngày 05/6/2023

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ						
1	Environmental and health impacts of organic and inorganic contaminants in Cau Hai lagoon: impact assessment for fish consumers	Chuyên Khảo	NXB Đại học VUB, Bỉ, 2018	1	Trần Thị Ái Mỹ	1 - 146	Giấy xác nhận số 743/GXN-ĐHKH ký ngày 22/06/2023
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ						

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

1	Phân tích vi nhựa trong mẫu thủy sản	Chuyên Khảo	NXB Đại học Huế, 2023	1	Trần Thị Ái Mỹ	1 - 137	Giấy xác nhận số 742/GXN-ĐHKH ký ngày 22/06/2023
---	--------------------------------------	-------------	-----------------------	---	----------------	---------	--

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS:

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1	Xác định hàm lượng kẽm trong một số loài động vật hai mảnh vỏ ở tỉnh Thừa Thiên Huế	Chủ nhiệm	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	01/2010-12/2010	Thời gian nghiệm thu: 28/01/2011 Xếp loại: Tốt
2	Nghiên cứu xác định và đánh giá hàm lượng Cu, Pb, Cd, Zn trong trầm tích khu vực đầm Cầu Hai tỉnh Thừa Thiên Huế	Chủ nhiệm	DHH2013-01-45 Đại học Huế	01/2013-12/2014	Thời gian nghiệm thu: 7/2015 Xếp loại: Tốt
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Nghiên cứu xây dựng quy trình xác định các vi hạt nhựa (microplastics) trong một số loài cá biển	Chủ nhiệm	DHH2020-01-171 Đại học Huế	1/2020-12/2022	Thời gian nghiệm thu: 10/02/2023 Xếp loại: Tốt
2	Đánh giá thành phần và hàm lượng vi nhựa trong một số loại thủy sản ở tỉnh Thừa Thiên Huế	Chủ nhiệm	TTH2021-KC.04 Tỉnh Thừa Thiên Huế	10/2021-6/2023	Thời gian nghiệm thu: 24/06/2023 Xếp loại: Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận Tiến Sĩ (trước 12/2018)							
1	Dùng phương pháp quang phổ hấp thụ nguyên tử để xác định kẽm trong động vật hai mảnh vỏ ở tỉnh Thừa Thiên Huế	4	X	Tạp chí Phân tích Hóa Lý Sinh (0868-3224)			Tập 15, Số 3, 267-272	2010
2	Khảo sát điều kiện phân hủy mẫu thích hợp để xác định kẽm, đồng trong trầm tích bằng phương pháp quang phổ hấp thụ nguyên tử	2	X	Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Khoa học Tự nhiên (1859-1388)			Tập 81, Số 3, 103-110	2013
3	Nghiên cứu xác định Zn, Cu, Pb, Cd trong nước đầm Cầu Hai – Thừa Thiên Huế bằng phương pháp quang phổ hấp thụ nguyên tử kết hợp với kỹ thuật chiết pha rắn	4	X	Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Khoa học Tự nhiên (1859-1388)			Tập 87, Số 9, 131-137	2013
4	Đánh giá sự ô nhiễm kim loại nặng trong trầm tích phá Tam Giang, Thừa Thiên Huế	5		Tạp chí Phân tích Hóa Lý Sinh (0868-3224)			Tập 18, số 2, 7-14	2013

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

5	Áp dụng các chỉ số ô nhiễm để đánh giá mức độ ô nhiễm Cu, Pb, Cd và Zn trong trầm tích đầm Cầu Hai	4	X	Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Khoa học Tự nhiên (1859-1388)			Tập 110, Số 11, 173-180	2015
6	Nghiên cứu xác định một số hóa chất bảo vệ thực vật nhóm clo hữu cơ trong trầm tích đầm Cầu Hai, tỉnh Thừa Thiên Huế bằng phương pháp sắc ký khí - khối phổ	5		Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Khoa học Tự nhiên (1859-1388)			Tập 117, Số 3, 157 - 164	2016
7	Khảo sát hàm lượng hóa chất bảo vệ thực vật trong một số loài cá ở đầm Cầu Hai, tỉnh Thừa Thiên Huế	6		Tạp chí Khoa học công nghệ và thực phẩm			Tập 17, Số 1, 90-99	2018
8	Metals and arsenic in sediment and fish from Cau Hai lagoon in Vietnam: ecological and human health risks	5	X	Chemosphere (0045-6535, E-ISSN: 1879-1298)	ISI uy tín, IF = 8.943, Q1)	30	Tập 210, 175-182	2018
II Sau khi được công nhận Tiến Sĩ (sau 12/2018)								
1	Occurrence of organochlorine pesticides and polychlorinated biphenyls in sediment and fish in Cau Hai lagoon of Central Vietnam: Human health risk assessment	6	X	Marine Pollution Bulletin (0025-326X, E-ISSN: 1879-3363)	ISI uy tín, IF = 7.001, Q1)	32	Tập 141, 521-528	2019
2	Investigation into SARS-CoV-2 Resistance of Compounds in Garlic Essential Oil	16		ACS Omega (2470-1343)	ISI, IF = 4.132, Q1	273	Tập 5, 8312-8320	2020

3	In-Depth Investigation of a Donor–Acceptor Interaction on the Heavy-Group-14@Group-13-Diyls in Transition-Metal Tetrylone Complexes: Structure, Bonding, and Property	10		ACS Omega (2470-1343)	ISI, IF = 4.132, Q1	9	Tập 5, 21271-21287	2020
4	Evaluation of the Inhibitory Activities of COVID-19 of Melaleuca cajuputi Oil Using Docking Simulation	15	X	ChemistrySelect (E-ISSN: 2365-6549)	ISI, IF = 2.307, Q2	45	Tập 5, 6312-6320	2020
5	A density functional theory study on silver and bis-silver complexes with lighter tetrylene: are silver and bis-silver carbenes candidates for SARS-CoV-2 inhibition? Insight from molecular docking simulation	12		RSC Advances (2046-2069)	ISI, IF = 4.036, Q1	21	Tập 10, 30961–30974	2020
6	A molecular docking simulation study on potent inhibitors against Rhizoctonia solani and Magnaporthe oryzae in rice: silver-tetrylene and bis-silver-tetrylene complexes vs. validamycin and tricyclazole pesticides	13		Structural Chemistry (1040-0400, E-ISSN: 1572-9001)	ISI, IF = 1.795, Q2	6	Tập 32, Số 1, 135-148	2020
7	Screening for Streptococcus pyogenes antibacterial and Candida albicans antifungal bioactivities of organic compounds in natural essential oils of Piper betle L., Cleistocalyx operculatus L. and	14		Chemical Papers (0366-6352, E-ISSN:1336-9075)	ISI, IF = 2.146, Q2	9	75, 1507-1519	2020

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	Ageratum conyzoides L.							
8	Study on SARS-CoV-2 inhibition of some potential drugs using molecular docking simulation	15	X	Vietnam Journal of Chemistry (0866-7144, E-ISSN: 2572-8288)	Scopus, Q4	2	Tập 58, Số 5, 666-674	2020
9	Antioxidant activity of some natural essential oils in Vietnam: comparison between QSAR simulation and experimental study	7	X	Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Khoa học Tự nhiên/Hue University Journal of Science: Natural Science (1859-1388)			Tập 129, Số 1D, 25–31	2020
10	Khảo sát các điều kiện thích hợp để xác định các vi nhựa (MPs) trong mẫu cá	2	X	Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Khoa học Tự nhiên/Hue University Journal of Science: Natural Science (1859-1388)		1	Tập 129, Số 1C, 85–92	2020
11	Xác định đồng thời amoxicilin và clavulanic acid trong thuốc kháng sinh bằng phương pháp quang phổ hấp thụ phân tử kết hợp chemometrics	4		Tạp chí Phân tích Hóa Lý Sinh (0868-3224)			Tập 25, Số 3, 9-16	2020
12	In Silico Inhibibility of Copper Carbenes and Silylenes against Rhizoctonia solani and Magnaporthe oryza	9		Journal of Chemistry (2090-9063, E-ISSN: 2090-9071)	SCIE		Tập 2021, 1-14	2021

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

13	Inhibition of rice-blast fungus Magnaporthe oryzae by Piper betle extracts: in vitro evidence and in silico prediction	9		Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption (0866-7411)			Tập 10, Số đặc biệt , 74-80	2021
14	A computational screening on inhibitability of Piper betle essential oil chemical structures against spike proteins of mutated SARS-CoV-2-variants D614G, N501Y and S477N	8		Smart Science (E-ISSN: 2308-0477)	ISI, Q2, SCIE		Tập 2021, 1-18	2021
15	A theoretical study on inhibitability of silver (I) N-heterocyclic carbene and dimer silver (I) N-heterocyclic carbene complexes against Phytophthora capsici and Fusarium sporotrichioides in Piper nigrum L.	8		Vietnam Journal of Chemistry (0866-7144, E-ISSN: 2572-8288)	Scopus, Q3	1	Tập 59, Số 3, 404-414	2021
16	Molecular docking prediction of carvone and transgeraniol inhibitability towards SARS-CoV-2	8		Vietnam Journal of Chemistry (0866-7144, E-ISSN: 2572-8288)	Scopus, Q3	4	Tập 59, Số 4, 457-466	2021
17	Xác định đồng thời hydrochlorothiazide và losartan potassium trong dược phẩm bằng phương pháp quang phổ hấp thụ phân tử UV-Vis kết hợp Chemometrics	5		Tạp chí Phân tích Hóa Lý Sinh (0868-3224)			Tập 26, Số 3B, 100-107	2021

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

18	Tình hình tiêu thụ cá ở Huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế	3	X	Tạp chí Trường Đại học Khoa học			Tập 18, Số 2, 37-48	2021
19	Nghiên cứu khả năng bảo vệ thụ thể chủ ACE2 và ức chế spike protein 6VSB của SARS-CoV-2 từ một số dẫn xuất phenylpropene bằng phương pháp mô phỏng lắp ghép phân tử	7		Tạp chí Khoa học và Công nghệ: Khoa học tự nhiên (2354-0842)			Tập 18, Số 2, 49-64	2021
20	Evaluation of the dioxin-like toxicity in soil samples from Thua Thien Hue province using the AhR-CALUX bioassay – An update of Agent Orange contamination in Vietnam	6	X	Ecotoxicology and Environmental Safety (0147-6513, E-ISSN: 1090-2414)	ISI uy tín, IF = 7.129, Q1)	5	Tập 212, 111971	2021
21	Occurrence of Microdebris in Muscle of Round Scad (Decapterus maruadsi) Collected from Central Vietnam	4	X	EnvironmentAsia (1906-1714)	Q3, scopus		Tập 15, Số 3, 38-47	2022
22	An in silico study on inhibitability of Baloxavir marboxil, Baricitinib, Galidesivir, Nitazoxanide, and Oseltamivir against SARS-CoV-2	9		Vietnam Journal of Chemistry (0866-7144, E-ISSN: 2572-8288)	Scopus, Q3		Tập 60, Số 3, 333-345	2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

23	Simultaneous Determination of Paracetamol, Ibuprofen, and Caffeine in Tablets by Molecular Absorption Spectroscopy Combined with Classical Least Square Method	5		Molecules (1420-3049)	ISI, IF = 4.927, Q1		Tập 27, 2657, 1-11	2022
24	Microplastics accumulation in Cau Hai lagoon shrimps	3	X	Proceedings the 8th analytica Vietnam Conference, 2023			Conferences Proceedings 376-389	2023
25	Nghiên cứu quá trình phân hủy mẫu để xác định vi nhựa trong các bộ phận của cá đối	5	X	Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Khoa học Tự nhiên/Hue University Journal of Science: Natural Science (1859-1388)			Tập 132, Số 1A, 5-15	2023
26	Preliminary determination of microplastics accumulated in bivalves from Phu Yen, Central Vietnam	4	X	Vietnam Journal of Science and Technology (VJST) (2525-2518)	Scopus, Q4		Tập 6, Số 3, 480-490	2023
27	Occurrence and Characteristics of Microplastics in Wild and Farmed Shrimps Collected from Cau Hai Lagoon, Central Vietnam	3	X	Molecules (1420-3049)	ISI, IF = 4.927, Q1		Tập 28, 4634, 1-14	2023

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà ứng viên là tác giả chính sau Tiến sĩ: **08**

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH-CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thừa Thiên Huế, ngày 26 tháng 6 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Trần Thị Ái Mỹ